

Bản án số: 37/2020/HSST
Ngày: 19/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lượng.

Thẩm phán: Ông Trần Vĩnh Yên.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chi.

Ông Nguyễn Văn Chiến.

Ông Nguyễn Tất Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 01/06/2020 đối với bị cáo:

Đào Công Ch. Sinh năm 1992 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Th, thị trấn C, huyện C, thành phố C. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Khơmer. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Tài xế. Con ông: Đào Công Ng, sinh năm 1962. Con bà: Huỳnh Thị Kim H, sinh năm 1966. Gia đình có 02 chị em, bị can là con út và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2019 theo lệnh số 13 ngày 05/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

2. Những người tham gia tố tụng:

- Người bị hại: Chị M, sinh năm 2001. Nơi cư trú: thị trấn C, huyện C, thành phố C. (Đã chết)

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trần Tuyết Nh, sinh năm: 1971,

Nơi cư trú: ấp Th, thị trấn C, huyện C, thành phố C.

2. Ông Trần Ngọc Sang, sinh 1974

Nơi cư trú: ấp Th, thị trấn C, huyện C, thành phố C.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Liên Văn Ch, sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: ấp Th 2, xã Th, huyện C, thành phố C.

2. Trần Hồ L, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, huyện C, thành phố C.

- **Người làm chứng:**

1. Đặng Duy N, sinh năm 1988

Nơi cư trú: ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố C.

2. Anh Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: ấp Th 2, xã Tr, huyện C, thành phố C.

3. Anh Trần Tuấn Kiệt, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: 40/5, khu phố 6, phường Th, tp.B, tỉnh Đ.

4. Anh Trần Ngọc Bảo

Nơi cư trú: ấp Th, thị trấn C, huyện C, thành phố C.

5. Chị Lê Thị Như Ý, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Số 31, ấp Th, thị trấn C, huyện C, thành phố C.

- **Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu:** Bà Nguyễn Thị Hoàng – Văn phòng Luật sư Hoàng Long, Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ: Số 290/9C L, phường H, quận N, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Công C và chị Trần Thị Gia M, sinh năm 2001 ngụ tại thị trấn C1, huyện C2, thành phố Cần Thơ có quan hệ tình cảm yêu đương. Năm 2019, chị M làm nhân viên tại tiệm hớt tóc G ở khu phố X2, phường T7, thành phố B, tỉnh Đ do anh trai của M là Trần Gia B2 làm chủ.

Thời gian tháng 2/2019, C phát hiện chị M có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác nên đã đến gặp chị M nói chuyện và chị M thừa nhận, hứa sẽ chấm dứt tình cảm với người này. Tuy nhiên khoảng đầu tháng 8/2019, C tiếp tục phát hiện chị M có quan hệ tình cảm với anh Bùi Tiến Đ2, sinh năm 1995 ngụ tại ấp X4, xã T8, huyện T9, tỉnh L, C quyết định đến gặp chị M để nói rõ mọi chuyện, nếu chị M tiếp tục quan hệ tình cảm với anh Đ2 thì C sẽ giết chị M rồi tự sát.

Thực hiện ý định đó, ngày 21/8/2019 C thuê 01 chiếc xe ô tô hiệu Innova biển kiểm soát 65A- 189.93 đi từ thành phố Cần Thơ đến thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai gặp chị M. Trên đường đi, C ghé vào siêu thị Lotte Mart Cần Thơ mua 01 con dao Thái Lan màu cam, loại dao có vỏ, một mặt cắt, dài khoảng 21cm để ở túi đựng đồ phía sau ghế trước bên phải xe ô tô rồi C điều khiển xe ô tô đến tiệm cắt tóc G đón và chở M đi thành phố Hồ Chí Minh và Vũng Tàu chơi.

Chiều tối ngày 22/8/2019, C chở M về tiệm cắt tóc G để nghỉ, đồng thời hẹn gặp nhau vào sáng ngày hôm sau. Nhưng liên tiếp hai ngày sau đó, mặc dù C đã nhiều lần điện thoại và nhắn tin cho M hẹn gặp mặt nhưng chị M không nghe điện thoại, không nhắn tin lại và cũng không chịu ra gặp C. Do bức xúc và nghi ngờ chị M đã phản bội mình để yêu người khác nên C nảy sinh ý định giết chết chị M rồi tự sát. Đến khoảng 09 giờ ngày 25/8/2019, sau khi chị M gọi điện thoại đồng ý gặp C thì C điều khiển xe ô tô Innova biển số 65A- 189.93 đến đón chị M tại tiệm cắt tóc G rồi chở M đến khu vực bãi đất trống bên hông siêu thị Lotte Mart, thuộc khu phố X5, phường L2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai đậu xe lại rồi cả hai cùng ngồi trên xe ô tô nói chuyện. Trong lúc nói chuyện, C định lấy điện thoại của chị M để kiểm tra nhưng chị M không đồng ý và yêu cầu C đưa về tiệm cắt tóc để làm việc. Thấy vậy, C nói M nhắm mắt lại để mình tặng quà rồi đi về lại Cần Thơ. Tin lời C, chị M nhắm mắt lại thì C nhào người qua phía người chị M, dùng tay phải lấy con dao Thái Lan đã chuẩn bị sẵn rồi cầm dao cắt mạnh vào cổ chị M một cái, khi cắt cổ chị M tay trái C bịt vào miệng để chị M không la lên được, cho đến khi thấy chị M đã chết, C buông tay ra, đút dao vào trong vỏ, cất lại vào vị trí cũ, lấy khăn ướt lau sạch các vết máu dính trên kính xe và người C ném xuống sàn xe. Sau đó, C điều khiển xe ô tô chạy về lại thành phố Cần Thơ. Khi đi ngang qua huyện L3, tỉnh Đồng Tháp, C dừng xe lại mua 02 gói thuốc trừ sâu rồi tiếp tục điều khiển xe đến ấp V, thị trấn V1, huyện V2, thành phố Cần Thơ đậu xe lại. Tại đây, C lấy 02 gói thuốc trừ sâu đã mua trước đó pha với nhau uống để tự sát.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, một số người dân phát hiện vụ việc đã báo Cơ quan Công an Cần Thơ và đưa C đi cấp cứu.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đào Công C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 216/KLGĐTT- PC09 ngày 30/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ xác định thương tích và nguyên nhân tử vong của chị Trần Thị Gia M như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

- + Vết đứt da sâu vào tổ chức dưới da vùng trước cổ hai bên.

- + Tụ máu dưới da nơi vết thương vùng cổ hai bên.

- + Đứt rời động tĩnh mạch cảnh trái.

- Nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Thị Gia M, sinh năm 2001, tử vong do choáng mất máu cấp, sau vết thương đứt thủng động mạch cảnh trái, do vật sắc gây ra.

Tại bản Cáo trạng số 579/CT-VKS-P2 ngày 28/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Đào Công C về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Tại phiên tòa hôm nay và qua lời khai bị cáo, đối chiếu với các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Đào Công C phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã dùng dao tước đoạt mạng sống của chị Trần Thị Gia M trái pháp luật nên cần có mức án thật nghiêm, cách ly khỏi xã hội để tự cải tạo, răn đe, giáo dục phòng ngừa chung là đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không có; Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thật thà khai báo nhận tội; đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả; chưa có tiền án, tiền sự; bản thân có quá trình tham gia quân đội thuộc điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đào Công C mức án từ 16 (mười sáu) đến 18 (mười tám) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị xem xét giải quyết bồi thường mai táng phí và tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp bị hại theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xem xét giải quyết như đề nghị trong Cáo trạng đúng quy định.

Ý kiến của luật sư Nguyễn Thị Hoàng bào chữa cho bị cáo:

Thông nhất về tội danh và hình phạt như Cáo trạng VKSND tỉnh Đồng Nai truy tố đối với bị cáo Đào Công C. Tuy nhiên về hình phạt đề nghị còn quá nghiêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết sau đây để giảm nhẹ thêm

cho bị cáo: Xét về nội dung và tính chất của vụ án bị cáo vì quá yêu thương bị hại và ghen tuông mù quáng, thiếu suy nghĩ mới hành động như đã nêu trên. Khi giết chết bị hại, bị cáo cũng uống thuốc trừ sâu để tự tử, chết cùng người yêu nhưng không thành. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện sự ăn năn hối hận việc đã gây ra; bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã nêu; đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại chi phí mai táng phí 95.000.000 đ (chín mươi lăm triệu đồng); chưa có tiền án tiền sự; có quá trình tham gia quân đội... Với các tình tiết nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án 16 (mười sáu) năm tù cũng đủ để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện khắc phục thêm 30.000.000đ về tổn thất tinh thần đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và không xem xét, giải quyết bồi thường tổn thất tinh thần theo yêu cầu của gia đình bị hại.

Về xử lý vật chứng đề nghị xử lý theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về hành vi, quyết định tố tụng** của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, qua lời thẩm vấn công khai và đối chiếu với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản giám định pháp y; bị cáo Đào Công C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đủ cơ sở chứng minh hành vi của bị cáo đã thực hiện như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 25/8/2019, tại khu vực bãi đất trống bên hông siêu thị Lotte Mart thuộc khu phố X5, phường L2, thành phố B,

tỉnh Đồng Nai, do ghen tuông và nghi ngờ chị Trần Thị Gia M có người đàn ông khác nên Đào Công C đã có hành vi dùng tay trái bịt miệng chị M, tay phải cầm 01 con dao Thái Lan cắt mạnh một nhát vào cổ làm chị M tử vong. Hành vi của bị cáo Đào Công C đã phạm vào tội “Giết người”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điểm n, Khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, chỉ xuất phát từ một mâu thuẫn ghen tuông vô cớ, thiếu kiềm chế bản thân dẫn đến việc bị cáo đã tước đoạt mạng sống của một người, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại, làm mất trật tự trị an tại địa phương, vi phạm pháp luật hình sự. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung là phù hợp pháp luật.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục một phần hậu quả, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nghĩ nên giảm nhẹ một phần hình phạt để thấy được tính nghiêm minh của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về các tình tiết giảm nhẹ; trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng là phù hợp nên ghi nhận nhưng về hình phạt có phần nhẹ nên Hội đồng xét xử có tăng lên.

Ý kiến bào chữa của luật sư về quan điểm xử lý hình phạt và trách nhiệm dân sự chỉ phù hợp một phần nên ghi nhận. Riêng đề nghị bồi thường thêm 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) về tổn thất tinh thần và không xem xét yêu cầu của người bị hại về khoản này là không đúng quy định nên không chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Đào Công C đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng cho gia đình chị Trần Thị Gia M là ông Trần Ngọc S và bà Trần Tuyết N2 số tiền 95.000.000đ (chín mươi lăm triệu đồng) và không ý kiến thắc mắc gì về chi phí trên nên chấp nhận. Ông S, bà N2 tiếp tục yêu cầu bị cáo C bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần, sức khỏe và tiền công nuôi dưỡng chị M là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) là có cơ sở nhưng quá cao và

không đúng quy định. Nghĩ cần xem xét lại để giải quyết đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho đại diện hợp pháp người bị hại theo đúng quy định pháp luật là có cơ sở. Vì vậy, căn cứ Điều 591 Bộ luật Dân sự 2015 Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận một phần yêu cầu của gia đình bị hại và buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần bằng 100 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định là phù hợp (hiện nay là 1.490.000đ/ tháng) tổng cộng phải bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp người bị hại bà Trần Tuyết N2 và ông Trần Ngọc S số tiền 149.000.000 đ (một trăm, bốn mươi chín triệu đồng) là có căn cứ pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng của Đào Công C bao gồm:

- 01 con dao Thái lan màu cam, dao dài 0,21m, cán bằng nhựa dài 0,12m, ngang nơi rộng nhất là 0,02m, lưỡi bằng kim loại nhọn, lưỡi dài 0,09m, ngang nơi rộng nhất là 0,02m và 01 vỏ lưỡi dao bằng nhựa màu cam dài 0,103m, ngang nơi rộng nhất là 0,03m .

- 01 đôi dép màu trắng dài 0,24cm, ngang nơi rộng nhất là 0,11cm.

- 01 quần soọc nam màu đen và quần áo của nạn nhân Trần Thị Gia M.

Các vật chứng trên là hung khí nguy hiểm và vật chứng không còn giá trị sử dụng, nghĩ tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ:

- 01 điện thoại Nokia màu trắng, 01 điện thoại Samsung màu đen và 01 đôi giày thể thao màu xám, đỏ.

- 01 bóp da màu đen, trong bóp có 01 căn cước công dân số 092092002067 mang tên Đào Công C, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ATM của ngân hàng Đông Á, 01 thẻ ngân hàng MB, 01 thẻ Sacombank, 01 thẻ hiệu “Jaccs” tất cả mang tên Đào Công C đây là tài sản hợp pháp thuộc cá nhân bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Đào Công C là đúng pháp luật

Đối với các vật chứng thu giữ của bị hại Trần Thị Gia M bao gồm:

- 01 điện thoại Iphone màu vàng gold.

- 01 bóp da màu đen (loại bóp da của nữ) bên trong có: 01 căn cước công dân số 092301006128 mang tên Trần Thị Gia M, 01 thẻ ngân hàng Sacombank số 9704030862460968, 02 tờ tiền loại “Two Dollars”, 01 tờ 100.000đ, 01 tờ 20.000đ, 01 tờ 10.000đ, 01 tờ 5.000đ, 02 tờ 2.000đ là tài sản hợp pháp cá nhân

không liên quan đến vụ án cần trả lại cho gia đình chị Trần Thị Gia M quản lý và sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số NK.20/044 ngày 04/05/2020 của Cục Thi Hành Án dân sự tỉnh Đồng Nai).

- Đối với chiếc xe ô tô hiệu Innova màu xám biển số 65A- 189.xx là tài sản hợp pháp của anh Liên Văn C1, sinh năm 1994 ngụ tại ấp T2, xã T, huyện C2, thành phố Cần Thơ, khi thuê xe đi anh C1 không biết Đào Văn C dùng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ đã trả lại cho anh C1 là phù hợp nên không xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tội danh:** Tuyên bố bị cáo Đào Công C phạm tội “Giết người”.

2. **Về hình phạt:**

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Đào Công C 20 (hai mươi) tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 05/09/2019.

3. **Về trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Ghi nhận việc gia đình bị cáo đã bồi thường 95.000.000 đ (chín mươi lăm triệu đồng) (gia đình bị hại đã nhận).

Buộc bị cáo **Đào Công C** có trách nhiệm bồi thường thêm khoản tiền tổn thất tinh thần bằng 100 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định (hiện nay 1.490.000 đ/tháng) cho đại diện hợp pháp của người bị hại bà **Trần Tuyết N2** và ông **Trần Ngọc S.** Số tiền tổng cộng: **149.000.000 đ** (Một trăm, bốn mươi chín triệu đồng).

4. **Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 con dao Thái lan màu cam, dao dài 0,21m, cán bằng nhựa dài 0,12m, ngang nơi rộng nhất là 0,02m, lưỡi bằng kim loại nhọn, lưỡi dài 0,09m, ngang nơi rộng nhất là 0,02m và 01 vỏ lưỡi dao bằng nhựa màu cam dài 0,103m, ngang nơi rộng nhất là 0,03m .

- 01 đôi dép màu trắng dài 0,24cm, ngang nơi rộng nhất là 0,11cm.

- 01 quần soọc nam màu đen và quần áo của nạn nhân Trần Thị Gia M.

*** Trả lại cho bị cáo Đào Công C:**

- 01 điện thoại Nokia màu trắng, 01 điện thoại Samsung màu đen và 01 đôi giày thể thao màu xám, đỏ.

- 01 bóp da màu đen, trong bóp có 01 căn cước công dân số 092092002067 mang tên Đào Công C, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ATM của ngân hàng Đông Á, 01 thẻ ngân hàng MB, 01 thẻ Sacombank, 01 thẻ hiệu “Jaccs” tất cả mang tên Đào Công C.

*** Trả lại cho gia đình bị hại Trần Thị Gia M:**

- 01 điện thoại Iphone màu vàng gold.

- 01 bóp da màu đen (loại bóp da của nữ) bên trong có: 01 căn cước công dân số 092301006128 mang tên Trần Thị Gia M, 01 thẻ ngân hàng Sacombank số 9704030862460968, 02 tờ tiền loại “Two Dollars”, 01 tờ 100.000đ, 01 tờ 20.000đ, 01 tờ 10.000đ, 01 tờ 5.000đ, 02 tờ 2.000đ.

(Theo biên bản gian nhận vật chứng tài sản số NK.20/044 ngày 04/05/2020 của Cục Thi Hành Án dân sự tỉnh Đồng Nai).

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đào Công C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.450.000đ (Bảy triệu, bốn trăm, năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, luật sư bào chữa theo quy định, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai (PC 45) (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (2);
- Đại diện hợp pháp bị hại (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (2);
- Luật sư (1);
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Lượng

